

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn trong tháng 9, 9 tháng năm 2026

Thực hiện Công văn số 9593/UBND-KTTH ngày 17/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn các địa phương; Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn trong tháng 9, 9 tháng năm 2026, cụ thể như sau:

I. Khái quát tình hình chung

Trong 9 tháng đầu năm 2026, mặc dù còn nhiều khó khăn về giá vật tư nông nghiệp, dịch bệnh và nguồn lực đầu tư, UBND xã Ba Dinh đã tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kiện toàn tổ chức bộ máy sau sắp xếp. Tình hình kinh tế - xã hội cơ bản ổn định; sản xuất nông, lâm nghiệp được duy trì; công nghiệp, thương mại, dịch vụ và giao thông vận tải hoạt động ổn định; an sinh xã hội, giáo dục, y tế, cải cách hành chính, chuyển đổi số được quan tâm; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

II. Kết quả thực hiện trong lĩnh vực kinh tế

Kinh tế trên địa bàn xã tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, tổng giá trị sản xuất 9 tháng đầu năm 2026 (giá so sánh năm 2020)¹ ước đạt 295,799 tỷ đồng, trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 124,278 tỷ đồng (44,8%).
- Công nghiệp - xây dựng ước đạt 52,582 tỷ đồng (17,4%).
- Thương mại - dịch vụ ước đạt 118,939 tỷ đồng (37,8%)

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 44,8%, thương mại - dịch vụ đạt 37,8% và công nghiệp - xây dựng đạt 17,4%.

Tốc độ phát triển tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã 9 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (giá so sánh 2020): 5,89%; trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 5,21%; Công nghiệp - xây dựng: 2,81% và Dịch vụ: 8,05%.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Trồng trọt: Sản xuất cơ bản ổn định; diện tích lúa gieo trồng và thu hoạch 620,24 ha, năng suất 59,84 tạ/ha, sản lượng 3.711,4 tấn, đạt 108% kế hoạch. Vụ Hè Thu gieo trồng 290,24 ha, năng suất ước 57,2 tạ/ha. Mô hình dưa nguyên liệu đã xuống giống 3,2/3,2 ha, đạt 100% kế hoạch, bước đầu hình thành vùng nguyên liệu gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.

¹ Tổng giá trị sản phẩm (giá hiện hành) ước đạt 372,581 tỷ đồng, trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 166,918 tỷ đồng; Công nghiệp - xây dựng ước đạt 64,747 tỷ đồng; Dịch vụ ước 140,916 tỷ đồng.

- Chăn nuôi, thú y: Tổng đàn gồm 2.586 con trâu, 501 con bò, 2.684 con lợn và 14.700 con gia cầm, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 253,7 tấn. Dịch tả lợn Châu Phi phát sinh tại 11 hộ/02 thôn, làm tiêu hủy 61 con lợn, 2.088,5 kg; UBND xã đã triển khai các biện pháp khoanh vùng, khống chế dịch, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và tăng cường kiểm tra, giám sát. Công tác tiêm phòng được thực hiện theo kế hoạch với 1.200 liều vắc xin tụ huyết trùng cho trâu, bò và 1.900 liều vắc xin tam liên cho lợn.

- Về lâm nghiệp:

+ Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được tăng cường; diện tích trồng rừng tập trung đạt 917,22 ha, bằng 91,72% kế hoạch, sản lượng gỗ rừng trồng khai thác 91.722 m³, duy trì độ che phủ rừng và không xảy ra cháy rừng.

+ Hoàn thành rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng với tổng diện tích 6.910,55 ha, gồm 2.306,15 ha rừng phòng hộ và 4.604,40 ha rừng sản xuất; tăng cường kiểm tra, truy quét, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp và xây dựng định hướng phát triển lâm nghiệp bền vững.

- Về thủy lợi:

+ Công tác duy tu, sửa chữa hệ thống kênh mương, đập bồi được thực hiện, bảo đảm phục vụ sản xuất; tổng diện tích được tưới 620,24 ha, trong đó diện tích tưới bằng công trình kiên cố khoảng 496,2 ha.

+ Tổ chức nạo vét kênh mương, gia cố đập bồi và sử dụng kinh phí năm 2026 để duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa 04 công trình thủy lợi.

- Về thủy sản: Hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản cơ bản ổn định, sản lượng duy trì tương đương cùng kỳ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và góp phần tạo thu nhập cho người dân; không phát sinh biến động lớn ảnh hưởng đến sản xuất.

2. Về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

- Tiếp tục triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026–2030; rà soát nhu cầu kinh phí, nguồn vốn và việc chuyển tiếp các nguồn vốn giai đoạn 2021–2025 theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; kiện toàn Ban Chỉ đạo và chuẩn bị các nội dung phục vụ rà soát giai đoạn 2027–2030, bảo đảm xác định đúng đối tượng thụ hưởng chính sách. Tỷ lệ hộ nghèo là 9,66% (194/2.007 hộ); tỷ lệ hộ cận nghèo là 6,47% (130/2.007 hộ).

- Triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026–2030; qua rà soát bước đầu, xã ước đạt 04/10 tiêu chí, gồm: Quy hoạch; Môi trường và cảnh quan nông thôn; Xây dựng hệ thống chính trị và hành chính công; Tiếp cận pháp luật và an ninh, quốc phòng.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thường xuyên tổng hợp tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung kinh phí và kế hoạch vốn theo quy định.

3. Tài nguyên và môi trường

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, triển khai vệ sinh môi trường, trồng cây, tạo cảnh quan; thực hiện thống kê đất đai, rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu và thông tin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ phục vụ các công trình, dự án; đã tham mưu 26 Quyết định thu hồi đất phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ba Tơ – Ba Dinh và 08 Thông báo thu hồi đất, 01 Thông báo điều chỉnh đối với dự án khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở tại thôn Gò Khôn.

- Tiếp tục rà soát, xác minh nguồn gốc đất, tài sản trên đất đối với các trường hợp phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp sai theo quy định.

- Đăng ký bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2026; xây dựng danh mục nhiệm vụ bảo vệ môi trường; kiểm tra, xử lý các vụ việc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và phối hợp lấy ý kiến cộng đồng đối với Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn còn lại Quốc lộ 24.

4. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giao thông vận tải, quy hoạch

- Hoạt động công nghiệp - xây dựng, tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ duy trì ổn định; hàng hóa lưu thông thuận lợi, bảo đảm nguồn cung các mặt hàng thiết yếu, không xảy ra khan hiếm hoặc biến động lớn về giá. Công tác quản lý nhà nước, nhất là an toàn thực phẩm, được tăng cường; giao thông vận tải cơ bản thông suốt.

- Tiếp tục triển khai Quy hoạch chung xây dựng xã Ba Dinh đến năm 2050; hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch trình thẩm định. Đồng thời đề xuất bổ sung quy hoạch sử dụng đất đối với nhà, đất dôi dư, điều chỉnh vị trí quy hoạch Cụm công nghiệp Ba Dinh và tham gia ý kiến đối với dự án cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum.

5. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công; thu - chi ngân sách và quản lý tài sản công

- Tập trung hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào sử dụng các công trình, dự án; đã hoàn thành 02/02 công trình từ nguồn vốn khắc phục thiên tai năm 2025; 04/04 công trình từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương năm 2026; 01/01 công trình sửa chữa trường học. Đối với vốn đất lúa, thủy lợi phí, đã hoàn thành 02/03 công trình, 01 công trình còn lại tiếp tục thi công, dự kiến hoàn thành trong quý IV.

- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước đến thời điểm báo cáo là 708,752 triệu đồng/820 triệu đồng, đạt 86,43% dự toán. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ngân sách địa phương đến thời điểm báo cáo là 2.310,937/3.009 triệu đồng, đạt 76,80%.

6. Sắp xếp, xử lý tài sản dôi dư

- Công tác quản lý, sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất dôi dư được tập trung triển khai theo quy định. Ngày 25/6/2026, UBND xã Ba Dinh ban hành Quyết định số

84/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Ba Dinh, trong đó bổ sung chức năng thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức phát triển quỹ đất theo quy định. Trên cơ sở đó, UBND xã ban hành Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, giao Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã quản lý, khai thác các cơ sở nhà, đất và quỹ đất theo quy định.

- Qua rà soát, trong 13 cơ sở nhà, đất dôi dư đã báo cáo, có 05 cơ sở nhà, đất được giao Trung tâm Cung ứng dịch vụ công quản lý, khai thác theo hình thức cho thuê nhà gắn liền với quyền sử dụng đất; đã được phê duyệt đơn giá cho thuê, đồng thời thực hiện phê duyệt, điều chỉnh đơn giá cho thuê nhà (*giảm 5% đối với trường hợp chưa có đối tượng thuê*) theo quy định. 03 quỹ đất không còn tài sản trên đất được giao Trung tâm thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phát triển quỹ đất, nghiên cứu phương án xử lý phù hợp với thực tế và quy định hiện hành.

- Đối với 04 cơ sở nhà, đất nằm tại khu vực có nguy cơ sạt lở cao và 01 khu đất dự phòng thuộc Trung tâm hành chính xã Ba Giang cũ, qua rà soát hồ sơ, đối chiếu hiện trạng và thực hiện theo Kết luận số 498/KL-SXD ngày 23/8/2026 của Sở Xây dựng, UBND xã đã xác định các cơ sở này không phù hợp để tiếp tục xác định là cơ sở nhà, đất dôi dư cần xử lý, khai thác. Trong đó, 04 cơ sở nhà, đất nằm tại khu vực có nguy cơ sạt lở cao, không bảo đảm điều kiện an toàn để tiếp tục sử dụng, khai thác; khu đất dự phòng thuộc Trung tâm hành chính xã Ba Giang cũ là quỹ đất có mục đích sử dụng, phục vụ bố trí, ổn định dân cư và tái định cư, không phải quỹ đất bỏ trống, không có nhu cầu sử dụng. UBND xã đã báo cáo, đề xuất loại các cơ sở, quỹ đất nêu trên khỏi danh mục nhà, đất dôi dư theo quy định.

III. Kết quả thực hiện trong lĩnh vực văn hóa – xã hội

1. Về giáo dục

1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học

- Công tác giáo dục trên địa bàn xã được triển khai ổn định, chất lượng từng bước được nâng cao; tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, bàn giao vào lớp 1 đạt 100%, học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt 94%. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được duy trì; xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3, THCS mức độ 2 và xóa mù chữ mức độ 2; 100% trẻ 5 tuổi được tăng cường tiếng Việt trước khi vào lớp 1.

- Mạng lưới trường, lớp được kiện toàn sau sắp xếp; công tác tuyển sinh, chuẩn bị năm học 2026-2027, chuyển đổi số, triển khai học bạ số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, hướng nghiệp và phân luồng học sinh được thực hiện theo kế hoạch. Mức độ hài lòng đối với dịch vụ giáo dục tại Trường Tiểu học Ba Dinh đạt 95,94%, Trường THCS Ba Dinh - Ba Tô đạt 96,21%. Công tác sắp xếp điểm trường Gò Khôn được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế và nguyện vọng của phụ huynh, học sinh.

1.2. Về công tác xây dựng trường chuẩn và thực hiện chế độ, chính sách

Trên địa bàn xã hiện có 01/03 trường đạt chuẩn quốc gia; công tác duy trì, đánh giá trường đạt chuẩn được rà soát phù hợp với điều kiện thực tế. Trường Tiểu học và THCS Ba Dinh chưa đủ điều kiện công nhận lại do còn hạn chế về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nguồn nước và hệ thống phòng cháy, chữa cháy; UBND xã đã báo cáo, đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu trường đạt chuẩn quốc gia năm 2026.

Các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên được thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng. Năm học 2025-2026 đã cấp 33.585 kg gạo, hỗ trợ chi phí học tập, ăn trưa và các chính sách đối với học sinh theo quy định; năm học 2026-2027 đã cấp 10.410 kg gạo cho 321 học sinh, bảo đảm đúng thời gian, định mức. Hoạt động dạy và học được tổ chức ổn định.

Các phong trào, hội thi và sân chơi học tập được triển khai đa dạng; học sinh Trường Tiểu học Ba Dinh đạt nhiều giải ở các lĩnh vực Tiếng Anh, STEAM, mỹ thuật và hoạt động trải nghiệm; Trường THCS Ba Dinh - Ba Tô đạt 03 Huy chương Vàng, 03 Huy chương Bạc và 03 Huy chương Đồng môn bóng đá, đồng thời có học sinh đạt giải môn Lịch sử, Ngữ văn.

1.3. Về y tế

Công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh được duy trì; trong 9 tháng thực hiện 2.960 lượt khám, chữa bệnh, trong đó 913 lượt khám BHYT; tổ chức 22 buổi truyền thông chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, khám, tư vấn cho 703 người cao tuổi; không xảy ra tử vong mẹ, trẻ em. Công tác an toàn thực phẩm được tăng cường, kiểm tra 15 cơ sở kinh doanh thực phẩm, không ghi nhận trường hợp ngộ độc.

Công tác chăm sóc trẻ em, người yếu thế, an sinh xã hội và bảo trợ xã hội được thực hiện kịp thời; giải quyết 44 hồ sơ thuộc các nhóm bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội, người khuyết tật, mai táng phí; tổ chức chúc thọ, mừng thọ 64 người cao tuổi; hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn và các đối tượng chính sách với tổng kinh phí khoảng 1,27 tỷ đồng. Tiếp tục triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám chữa bệnh.

2. Thông tin, truyền thông, văn hóa, thể thao, khoa học và công nghệ

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai kịp thời, phục vụ nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội; trong 9 tháng đăng 101 tin, bài trên Trang thông tin điện tử, 93 bài trên mạng xã hội, xây dựng 73 file phát thanh. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc H'rê được quan tâm; triển khai Dự án 6 về bảo tồn văn hóa gắn với phát triển du lịch và hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng cấp tỉnh đối với Địa điểm Trạm xá CK200 Quân khu V.

Hoạt động du lịch từng bước được triển khai gắn với bảo tồn văn hóa, cảnh quan và các giá trị lịch sử; phong trào thể dục, thể thao được duy trì, tổ chức Giải bóng chuyền nữ với 06 đội, Ngày chạy Olympic với hơn 350 người tham gia và

các hoạt động thể thao khác. Công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và an toàn thông tin tiếp tục được triển khai, rà soát hạ tầng, trang thiết bị và nâng cao kỹ năng số.

3. Công tác dân tộc và tôn giáo

- Toàn xã có 7.300 khẩu/2.007 hộ, dân tộc Hrê chiếm 88,97%. Công tác thực hiện chính sách dân tộc được quan tâm; tổ chức thăm, tặng quà hộ dân tộc thiểu số tiêu biểu, người có uy tín và “Ngày hội bánh chưng xanh”; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và người có uy tín.

- Sau sắp xếp thôn, xã còn 08 thôn; đã rà soát, xác định các thôn thuộc vùng DTTS&MN, thôn đặc biệt khó khăn và được công nhận theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 của UBND tỉnh. Đồng thời rà soát nhu cầu bồi dưỡng tiếng dân tộc và kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Công tác tôn giáo được duy trì ổn định với 10 điểm sinh hoạt (09 điểm Tin lành, 01 điểm Công giáo); thường xuyên nắm tình hình, tuyên truyền chấp hành pháp luật, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Công tác lao động - thương binh và xã hội

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách người có công; 100% trợ cấp, phụ cấp được chi trả qua tài khoản. Thực hiện điều dưỡng người có công 135,454 triệu đồng, cập nhật dữ liệu người có công và giải quyết các chế độ liên quan.

- Nhân dịp 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, có 592 người có công và thân nhân được tặng quà, kinh phí 237,8 triệu đồng; thực hiện trợ cấp thờ cúng 168 liệt sĩ, kinh phí 235,2 triệu đồng; khám, tư vấn sức khỏe cho 81 người và phê duyệt hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 15 hộ người có công, thân nhân liệt sĩ.

- Công tác an sinh xã hội được triển khai kịp thời; tiếp nhận, phân bổ khoảng 785,7 triệu đồng quà an sinh, trao khoảng 600 suất cho hộ khó khăn; tổ chức chúc thọ, mừng thọ 64 người cao tuổi; tiếp nhận các nguồn hỗ trợ xã hội, trong đó có 85 suất quà, 02 giếng khoan trị giá 120 triệu đồng và hỗ trợ 01 hộ nghèo bị hỏa hoạn.

- Công tác lao động, việc làm và đào tạo nghề được đẩy mạnh. Trong 9 tháng, có 06 lao động đăng ký đi làm việc ở nước ngoài, 02 người đã xuất cảnh; 840 người được đào tạo nghề; 70 người được tư vấn, giới thiệu việc làm; 20 người được giải quyết việc làm mới hoặc mở rộng việc làm.

- Tiếp tục triển khai đào tạo nghề cho lao động vùng DTTS&MN, rà soát nhu cầu kinh phí 826,2 triệu đồng và xây dựng hồ sơ thực hiện Tiểu dự án 3 - Dự án 5 về phát triển giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm.

- Công tác tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ được quan tâm; lấy mẫu sinh phẩm của 06 thân nhân thuộc 04 liệt sĩ phục vụ giám định ADN. Đồng thời thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, quản lý quan hệ lao động và chủ động xây dựng dự toán kinh phí chính sách an sinh xã hội năm 2027.

IV. Kết quả thực hiện trong lĩnh vực tổ chức nhà nước, nội chính

1. Công tác nội vụ

- Công tác bầu cử được triển khai đúng tiến độ, hoàn thành các nhiệm vụ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031; thành lập 10 khu vực bỏ phiếu, 10 Tổ bầu cử, bảo đảm các điều kiện phục vụ bầu cử.

- Tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức được kiện toàn; tiếp nhận 02 Trạm Y tế, thành lập Trạm Y tế xã, kiện toàn các đơn vị và hoàn thành sắp xếp trường học. Khối chính quyền được giao 32 biên chế, hiện có 31 người, xây dựng 42 vị trí việc làm, rà soát nhu cầu tuyển dụng 03 công chức.

- Hoàn thành sắp xếp thôn, toàn xã còn 08 thôn, bảo đảm 08/08 thôn có Trưởng thôn và kiện toàn 08 Phó Trưởng thôn; thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản lý công vụ; triển khai chữ ký số, thư điện tử công vụ, rà soát hạ tầng CNTT và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý nhà nước.

- Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện kịp thời; Chủ tịch UBND xã khen thưởng 13 tập thể, 75 cá nhân đạt Lao động tiên tiến, 07 cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở và các tập thể, cá nhân có thành tích trong các lĩnh vực.

2. Cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06/CP

- Trung tâm Phục vụ hành chính công hoạt động ổn định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai đầy đủ thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và khai thác dữ liệu dân cư.

- Trong 9 tháng, tiếp nhận và giải quyết 2.351 hồ sơ, đạt 100% trước hạn; xã đạt 98 điểm theo Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai các mô hình đổi mới phương thức phục vụ như “Ngày thứ tư không hẹn”, làm việc ngày thứ Bảy hằng tháng và đưa thủ tục hành chính về gần thôn.

- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị được thực hiện công khai, minh bạch; không phát sinh phản ánh, kiến nghị liên quan đến thủ tục hành chính.

3. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, tư pháp và phổ biến, giáo dục pháp luật

- Công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện đúng quy định; trong 9 tháng giải quyết 64 trường hợp khai sinh, 40 khai tử, 39 kết hôn, 17 trường hợp thay đổi/cải chính/bổ sung hộ tịch, 235 trích lục hộ tịch và các hồ sơ chứng thực theo quy định.

- Duy trì công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư; phát sinh 01 đơn đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, UBND xã đã chỉ đạo kiểm tra, tham mưu và ban hành thông báo thu hồi theo quy định.

- Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với Nhân dân, kịp thời nắm bắt và chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị. Duy trì 10 tổ hòa giải với 62 hòa giải viên, tiếp nhận 26 vụ việc, hòa giải thành 25 vụ.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn nghiệp vụ cho tuyên truyền viên, hòa giải viên và 02 hội nghị trợ giúp pháp lý tại thôn Kà La, Làng Măng, với 370 lượt người tham dự.

4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; phát hiện 07 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, không xảy ra vi phạm về môi trường, ma túy, cháy nổ, tai nạn giao thông. Tổ chức 221 lượt tuần tra với 904 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân giao nộp 08 vũ khí thô sơ, 02 khẩu súng và 01 trường hợp pháo tự chế; tổ chức 71 lượt tuyên truyền với hơn 14.250 lượt người, góp phần phòng ngừa tội phạm, cháy nổ và vi phạm pháp luật.

- Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và Đề án 06 được đẩy mạnh; tổ chức 07 đợt phát động với hơn 550 người tham gia. Tỷ lệ thu nhận căn cước đạt 96%, định danh điện tử đối với người từ đủ 18 tuổi đạt 84%.

- Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai đúng kế hoạch, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân (21/21 công dân); duy trì trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra, nắm địa bàn và các phương án phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Toàn xã có 373 dân quân tự vệ, 278 quân nhân dự bị, 34 phương tiện kỹ thuật dự bị; đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho 76 công dân, rà soát 359 công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2027; huấn luyện đạt 100% chỉ tiêu.

V. Tồn tại, hạn chế và khó khăn

1. Tồn tại, hạn chế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế duy trì ổn định nhưng chưa tạo được đột phá, còn khoảng cách so với mục tiêu tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026–2030.

- Tiến độ triển khai mô hình liên kết sản xuất dựa nguyên liệu còn chậm; tình trạng lao động đi làm ăn xa dẫn đến thiếu nhân công, ảnh hưởng tiến độ trồng và phát triển vùng nguyên liệu. Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, phân tán.

- Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, chế biến nông lâm sản và du lịch cộng đồng còn khó khăn.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Địa bàn miền núi, địa hình chia cắt, dân cư phân tán; hạ tầng giao thông, thủy lợi và phục vụ sản xuất còn thiếu, chưa đồng bộ.

- Nguồn lực đầu tư hạn chế trong khi nhu cầu đầu tư hạ tầng thiết yếu lớn.

- Liên kết thị trường, tiêu thụ sản phẩm còn yếu; thiếu doanh nghiệp, hợp tác xã làm đầu tàu liên kết chuỗi giá trị.

- Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, khối lượng công việc tăng trong khi biên chế, nhân lực chuyên môn còn thiếu.

VI. KIẾN NGHỊ

Đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm:

- Bố trí, huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu trên địa bàn, nhất là giao thông, thủy lợi và hạ tầng phục vụ sản xuất; ưu tiên các công trình có tính kết nối, phục vụ trực tiếp sản xuất và đời sống Nhân dân tại các khu vực khó khăn.

- Quan tâm bổ sung biên chế, nhân lực chuyên môn, bảo đảm điều kiện thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên đây là tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn trong tháng 9, 9 tháng năm 2026; Ủy ban nhân dân xã kính báo cáo./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các Phòng: Kinh tế, VHXX;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Ôn